

Bản án số: 194/2024/HNGĐ-ST
Ngày 01 – 8 – 2024
V/v không công nhận vợ chồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Huyền Trang – *Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 01 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 334/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm: 1984. Địa chỉ cư trú: Số 217 đường L, khóm 3, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Vũ Ph, sinh năm: 1977. Địa chỉ cư trú: Số 96 đường Q, khóm 5, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/6/2024 và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thùy L trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Vũ Ph chung sống như vợ chồng từ năm 2017, không tổ chức cưới gả theo phong tục, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống xảy ra cãi vã. Bà và ông L đã ly thân khoảng một năm nay. Bà Nguyễn Thị Thùy L yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Vũ Ph.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 11/8/2018 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 31/12/2022. Khi ly hôn bà L yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 người con, không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Vũ Ph và thông báo về nội dung yêu cầu khởi kiện của bà L. Ông Ph không đến Tòa án theo triệu tập cũng không gửi văn

bản ý kiến đối với yêu cầu của bà L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Nguyễn Vũ Ph chung sống với nhau vào năm 1994, không đăng ký kết hôn. Bà L yêu cầu ly hôn với ông Ph. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là không công nhận vợ chồng theo quy định tại Điều 53 của Luật hôn và nhân gia đình. Căn cứ vào quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với ông Nguyễn Vũ Ph, Tòa án tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt, nguyên đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải và triệu tập ông Ph tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng ông Ph đều vắng mặt không rõ lý do. Nên Hội đồng xét xử không tiến hành hòa giải vụ án được và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph theo quy định tại các Điều 207, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Bà L và ông Ph chung sống như vợ chồng, có con chung nhưng không đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của ông bà không hợp pháp không được pháp luật bảo vệ. Nay bà L yêu cầu ly hôn với ông Ph. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 9, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình, không công nhận mối quan hệ giữa bà L và ông Ph là vợ chồng.

[4] Về con chung: Hai người con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 11/8/2018 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 31/12/2022 đang chung sống với bà L. Khi ly hôn bà L yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cả hai người con. Yêu cầu này phù hợp với pháp luật, ông Ph hoàn toàn không có ý kiến đối với vấn đề này. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn. Bà L không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với trách nhiệm cấp dưỡng.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà L xác định bà và ông Ph không có tài sản chung, không có nợ chung. Ông Ph không có ý kiến về nội dung này. Đến nay không ai yêu cầu Tòa án giải quyết trách nhiệm trả nợ của bà L và ông Ph. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà L phải chịu án phí hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 207, 227, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận mối quan hệ của bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Nguyễn Vũ Ph là vợ chồng.

Về con chung: Tiếp tục giao cả hai người con Nguyễn Đăng K, sinh ngày 11/8/2018 và Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 31/12/2022 cho bà Nguyễn Thị Thùy L

trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Vũ Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và về nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Thùy L phải nộp. Ngày 06/6/2024 bà Nguyễn Thị Thùy L đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0008786 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND TP.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Thị Thu